

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

Câu 1. Các bộ phận trong ống tiêu hóa của người diễn ra cả tiêu hóa hóa học và tiêu hóa cơ học là:

- A. dạ dày, ruột non, ruột già.
- B. miệng, thực quản, dạ dày.
- C. miệng, dạ dày, ruột non.
- D. thực quản, dạ dày, ruột non.

Câu 2. Khi nói về sự di truyền của gen lặn nằm trên vùng không tương đồng của nhiễm sắc thể giới tính X ở người, trong trường hợp không có đột biến, phát biểu nào sau đây không đúng ?

- A. Gen của mẹ chỉ di truyền cho con trai mà không di truyền cho con gái.
- B. Tỷ lệ người mang kiểu hình lặn ở nam giới cao hơn ở nữ giới.
- C. Gen của bố chỉ di truyền cho con gái mà không di truyền cho con trai.
- D. Ở nữ giới, trong tế bào sinh dưỡng gen tồn tại thành cặp alen.

Câu 3. Trong các kí hiệu về thể lệch bội sau, đâu là kí hiệu của thể không ?

- A. $2n + 4$.
- B. $2n + 2$.
- C. $2n - 2$.
- D. $2n - 4$.

Câu 4. Nhận xét nào sau đây đúng khi nói về kết quả của quá trình nhân đôi ADN ?

- A. 2 ADN con được cấu tạo giống nhau và giống ADN mẹ.
- B. 2 ADN con được cấu tạo giống nhau và khác ADN mẹ.
- C. 2 ADN con được cấu tạo giống nhau và 1 ADN con khác ADN mẹ.
- D. 2 ADN con được cấu tạo khác nhau và 1 ADN con giống ADN mẹ.

Câu 5. Số lượng cá thể của quần thể sinh vật bị biến động do hoạt động khai thác quá mức của con người là kiểu biến động số lượng cá thể :

- A. theo chu kì ngày đêm.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

B. theo chu kì nhiều năm.

C. theo mùa.

D. không theo chu kì.

Câu 6. Theo thuyết tiến hóa hiện đại, khi nói về vai trò của các nhân tố tiến hóa, phát biểu nào sau đây sai?

A. Chọn lọc tự nhiên làm thay đổi tần số alen và tần số kiểu gen theo một hướng xác định.

B. Các yếu tố ngẫu nhiên có thể làm nghèo vốn gen của quần thể.

C. Di – nhập gen có thể mang đến những alen đã có sẵn trong quần thể.

D. Giao phối không ngẫu nhiên không làm thay đổi tần số alen của quần thể.

Câu 7. Cơ thể có kiểu gen nào sau đây là cơ thể đồng hợp tử về hai cặp gen đang xét?

A. AaBbdd.

B. aabbdd.

C. AaBbDd.

D. aabbDd.

Câu 8. Quan hệ giữa hai loài sinh vật, trong đó cả hai loài cùng có lợi là mối quan hệ:

A. hợp tác.

B. hội sinh.

C. cạnh tranh.

D. hỗ trợ.

Câu 9. Quần thể dễ có khả năng suy vong khi kích thước của nó đạt:

A. mức tối thiểu.

B. mức tối đa.

C. dưới mức tối thiểu.

D. mức cân bằng.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

Câu 10. Khi lai hai thứ bí ngô quả tròn thuần chủng với nhau thu được F1 gồm toàn bí ngô quả dẹt. Cho F1 tự thụ phấn thu được F2 có tỉ lệ 9 quả dẹt: 6 quả tròn: 1 quả dài. Tính trạng hình dạng quả bí ngô di truyền theo quy luật di truyền:

- A. tương tác bổ sung.
- B. đa hiệu gen.
- C. liên kết gen.
- D. tương tác cộng gộp.

Câu 11. Trong quang hợp ở cây xanh, pha sáng diễn ra ở vị trí nào của lục lạp?

- A. Chất nền (stroma).
- B. Màng trong.
- C. Tilacoit.
- D. Màng ngoài.

Câu 12. Theo lí thuyết, các tế bào sinh dục chín có kiểu gen aaBbDd giảm phân tạo ra loại giao tử abd chiếm tỉ lệ là:

- A. 15%.
- B. 25%.
- C. 50%.
- D. 12,5%.

Câu 13. Kiểu cấu tạo giống nhau của các cơ quan tương đồng phản ánh:

- A. sự tiến hóa đồng quy.
- B. nguồn gốc chung các loài.
- C. quan hệ họ hàng giữa các loài.
- D. sự tiến hóa phân li.

Câu 14. Theo thuyết tiến hóa tổng hợp, kết quả của quá trình tiến hóa nhỏ dẫn đến hình thành:

- A. loài mới.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

B. quần thể.

C. nội sinh học.

D. nhóm phân loại trên loài.

Câu 15. Các nucleotit trên hai mạch polinucleotit liên kết với nhau bằng liên kết:

A. hidro.

B. phosphodiester.

C. hóa trị.

D. peptit.

Câu 16. Khoảng giá trị xác định của một nhân tố sinh thái mà trong khoảng đó sinh vật có thể tồn tại và phát triển ổn định theo thời gian được gọi là :

A. khoảng thuận lợi.

B. giới hạn sinh thái.

C. khoảng chống chịu.

D. ổ sinh thái.

Câu 17. Sự phân tầng theo phương thẳng đứng trong quần xã sinh vật có ý nghĩa:

A. giảm mức độ cạnh tranh giữa các loài, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn sống.

B. tăng hiệu quả sử dụng nguồn sống, tăng sự cạnh tranh giữa các quần thể.

C. giảm mức độ cạnh tranh giữa các loài, giảm khả năng tận dụng nguồn sống.

D. tăng sự cạnh tranh giữa các loài, giảm khả năng tận dụng nguồn sống.

Câu 18. Khi nói về sự tuần hoàn máu, có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

I. Ở hầu hết động vật, nhịp tim tỉ lệ nghịch với khối lượng cơ thể.

II. Càng xa tim huyết áp càng tăng, tốc độ máu chảy càng lớn.

III. Tim đập nhanh và mạnh làm huyết áp tăng, tốc độ máu chảy càng lớn.

IV. Huyết áp cực đại lúc tim dẫn, cực tiểu lúc tim co.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

A. 1.

B. 2.

C. 4.

D. 3.

Câu 19. Khi nói về các nhân tố sinh thái, phát biểu nào sau đây không đúng?

A. Trong thiên nhiên, các nhân tố sinh thái luôn tác động và chi phối lẫn nhau, tác động cùng một lúc lên cơ thể sinh vật, do đó cơ thể phải phản ứng tức thời với tổ hợp tác động của các nhân tố.

B. Vi sinh vật, nấm, động vật, thực vật và con người được coi là những nhân tố sinh thái hữu sinh.

C. Nhân tố sinh thái là tất cả các nhân tố môi trường có ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến đời sống sinh vật.

D. Các loài sinh vật khác nhau phản ứng như nhau với tác động như nhau của cùng một nhân tố sinh thái.

Câu 20. Khi nói về dòng mạch gỗ và dòng mạch rây, có bao nhiêu phát biểu sau đây sai?

I. Cấu tạo tế bào mạch gỗ là tế bào chết còn mạch rây là tế bào sống.

II. Động lực của dòng mạch rây là phối hợp cả 3 lực còn mạch gỗ là 1.

III. Dòng mạch gỗ là dòng đi lên, dòng mạch rây là dòng đi xuống.

IV. Thành phần chủ yếu của dịch mạch gỗ là nước và ion khoáng.

A. 3.

B. 4.

C. 1.

D. 2.

Câu 21. Mạch gốc của gen có trình tự các đơn phân 3'...ATGXTAG...5'. Trình tự các đơn phân tương ứng trên đoạn mạch của phân tử mARN do gen này tổng hợp là:

A. 5'...UAXGAUX...3'.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

B. 5'...AUGXAGX...3'.

C. 3'...UAXGAUX...5'.

D. 3'...ATGXTAX...5'.

Câu 22. Một tế bào vi khuẩn vô cùng mẫn cảm với tetraxilin (một loại chất kháng sinh) nhưng trong tế bào chất của chúng lại mang những gen kháng với ampitxilin (một loại kháng sinh khác). Người ta tiến hành chuyển gen gen kháng tetraxilin từ một loài sinh vật khác vào trong tế bào vi khuẩn bằng phương pháp biến nạp. Sau khi thao tác xong người ta cho vào môi trường nuôi cấy tetraxilin sau đó lại thêm vào ampitxilin. Những vi khuẩn còn sống tiến hành sinh trưởng và phát triển, đồng thời tạo ra lượng sản phẩm. Có bao nhiêu nhận xét đúng về hệ gen của chủng vi khuẩn này ?

I.Gen quy định tổng hợp kháng sinh của vi khuẩn hoạt động độc lập với hệ gen của vùng nhân.

II. Vi khuẩn bây giờ trở thành một sinh vật biến đổi gen.

III. Do hệ gen đã bị đột biến, nếu thêm vào môi trường penicilin (một loại kháng sinh) thì vi khuẩn vẫn sinh trưởng bình thường.

IV. Gen ngoài tế bào chất của vi khuẩn mang gen của hai loài sinh vật khác nhau.

A. 3.

B. 2.

C. 4.

D. 1.

Câu 23. Hình vẽ bên mô tả một dạng đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể: Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Dạng đột biến này giúp nhà chọn giống chuyển gen mong muốn.

B. Dạng đột biến này giúp làm tăng hoạt tính của enzym amilaza.

C. Dạng đột biến này giúp nhà chọn giống loại bỏ gen không mong muốn.

D. Hình vẽ mô tả dạng đột biến đảo đoạn nhiễm sắc thể.

Câu 24. Theo quan niệm tiến hóa hiện đại, có bao nhiêu nhận xét dưới đây đúng?

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

I. Tiến hóa nhỏ sẽ không xảy ra nếu tần số alen và thành phần kiểu gen của quần thể được duy trì không đổi từ thế hệ này sang thế hệ khác.

II. Các yếu tố ngẫu nhiên làm nghèo vốn gen quần thể, giảm sự đa dạng di truyền nên không có vai trò đối với tiến hóa.

III. Khi không có tác động của đột biến, chọn lọc tự nhiên và di – nhập gen thì tần số alen và thành phần kiểu gen của quần thể sẽ không thay đổi.

IV. Quá trình tiến hóa nhỏ diễn ra trên quy mô quần thể và diễn biến không ngừng dưới tác động của các nhân tố tiến hóa.

A. 1.

B. 3.

C. 2.

D. 4.

Câu 25. Ở một loài, hai gen B và D cách nhau 20cM, quá trình giảm phân của một tế bào sinh tinh có kiểu gen $Aa \frac{Bd}{bD}$ có thể tạo ra loại giao tử ABd với tỉ lệ là :

A. 35%.

B. 0%.

C. 20%.

D. 40%.

Câu 26. Trên mạch thứ nhất của gen có 25% Guanin, 18% Adenin ; trên mạch thứ hai của gen có 15% Guanin. Tỉ lệ % số nucleotit loại Xitozin của gen là :

A. 30%.

B. 20%.

C. 45%.

D. 15%.

Câu 27. Ở đậu Hà Lan, gen A quy định tính trạng hạt vàng là trội hoàn toàn so với gen a quy định tính trạng hạt xanh. Theo dõi sự di truyền màu sắc hạt trên cây đậu Hà Lan, người ta thu

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

được kết quả như sau : P : hạt vàng × Hạt vàng, F_1 có tỉ lệ 3 hạt vàng : 1 hạt xanh. Kiểu gen nào của P phù hợp với kết quả của phép lai trên, biết không xảy ra đột biến ?

A. P : Aa × Aa.

B. P : AA × AA.

C. P : Aa × aa.

D. P : AA × Aa.

Câu 28. Một bộ nhiễm sắc thể của một loài thực vật có hoa gồm 5 cặp nhiễm sắc thể kí hiệu I, II, III, IV, V. Khi khảo sát một quần thể của loài này, người ta phát hiện bốn thể đột biến (kí hiệu a, b, c, d). Phân tích tế bào học bốn thể đột biến đó, thu được kết quả như sau :

Thể đột biến	Số lượng nhiễm sắc thể điểm được từng cặp				
	I	II	III	IV	V
a	3	3	3	3	3
b	4	2	2	2	4
c	3	2	2	2	2
d	3	2	2	3	2

Có bao nhiêu thể đột biến lệch bội trong các thể đột biến đã cho ?

A. 4.

B. 2.

C. 1.

D. 3.

Câu 29. Ở loài hoa anh thảo (*Primula sinensis*), giống hoa màu đỏ thuần chủng có kiểu gen (AA), giống hoa màu trắng thuần chủng có kiểu gen (aa). Người ta tiến hành thí nghiệm sau :

Thí nghiệm 1: Đem giống hoa màu đỏ (AA) trồng ở môi trường luôn có nhiệt độ 35°C chỉ thu được hoa màu trắng. Lấy hạt những cây hoa màu trắng này trồng ở môi trường luôn có nhiệt độ 20°C chỉ thu được hoa màu đỏ.

Thí nghiệm 2: Đem giống hoa màu trắng (aa) trồng ở môi trường luôn có nhiệt độ 35°C hoặc 20°C chỉ thu được hoa màu trắng.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

Có bao nhiêu nhận xét dưới đây đúng khi nói về sự biểu hiện màu sắc ở loài hoa anh thảo (*Primula sinensis*) trên ?

I. Tập hợp các kiểu hình trên gọi là mức phản ứng của kiểu gen quy định kiểu hình màu hoa ở loài hoa anh thảo (*Primula sinensis*).

II. Giống hoa màu đỏ (AA) trồng ở môi trường có nhiệt độ 35°C , khi nhiệt độ môi trường thay đổi còn 20°C , có một số cây trong giống hoa màu đỏ (AA) biểu hiện kiểu hình hoa màu trắng.

III. Kiểu gen quy định khả năng phản ứng của cơ thể trước những điều kiện môi trường khác nhau, kiểu hình là kết quả của sự tương tác giữa kiểu gen và môi trường.

IV. Sự biểu hiện kiểu hình ở loài hoa anh thảo (*Primula sinensis*) theo nhiệt độ môi trường là do thường biến.

A. 4.

B. 3.

C. 1.

D. 2.

Câu 30. Có 4 quần thể thỏ sống ở 4 môi trường có khu phân bố ổn định; không có di cư và nhập cư. Diện tích môi trường phân bố và mật độ của 4 quần thể như sau :

Quần thể	A	B	C	D
Diện tích môi trường (ha)	112	322	213	276
Mật độ (cá thể/ha)	324	187	233	181

Sắp xếp kích thước quần thể theo thứ tự giảm dần là :

A. $B \rightarrow D \rightarrow C \rightarrow A$.

B. $A \rightarrow B \rightarrow C \rightarrow D$.

C. $B \rightarrow D \rightarrow A \rightarrow C$.

D. $A \rightarrow C \rightarrow D \rightarrow B$.

Câu 31. Ở một loài thực vật, alen A quy định thân cao trội hoàn toàn so với alen a quy định thân thấp, alen B quy định hoa đỏ trội hoàn toàn so với alen b quy định hoa vàng. Biết không có đột

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

biến xảy ra, tính theo lí thuyết, phép lai $AaBb \times AaBb$ cho đời con có tỉ lệ kiểu hình thân cao, hoa đỏ đồng hợp trong số thân cao, hoa đỏ ở F_1 là:

- A. 1/9.
- B. 8/9.
- C. 2/3.
- D. 1/3.

Câu 32. Một quần thể ngẫu phối, xét một gen có 2 alen, alen A quy định thân cao trội hoàn toàn so với alen a quy định thân thấp. Cho biết quần thể đang ở trạng thái cân bằng di truyền, tần số kiểu gen dị hợp tử gấp 8 lần tần số kiểu gen đồng hợp tử lặn. Theo lí thuyết, tỉ lệ kiểu hình của quần thể là:

- A. 96% cây thân cao : 4% cây thân thấp.
- B. 84% cây thân cao : 16% cây thân thấp.
- C. 75% cây thân cao : 25% cây thân thấp.
- D. 36% cây thân cao : 64% cây thân thấp.

Câu 33. Cho đoạn ADN trên mạch khuôn ở người và một đoạn ARN của một loài virus gây suy giảm miễn dịch.

Đoạn ADN : 3'XXGTA (1) XAGGXGAAAT (2) TGGTTAGGGA (3) GATTTAXT 5'

Đoạn ARN : 5'AUGUAUGGUUAAA3'

Bình thường đoạn ADN ở người phiên mã rồi dịch mã sẽ tạo ra chuỗi polipeptit tổng hợp bạch cầu. Khi virus xâm nhập vào cơ thể, virus sẽ tiến hành phiên mã ngược và chèn vào một trong 3 kí hiệu (1), (2), (3) trên đoạn ADN, gây đột biến mất hoặc thêm một cặp nucleotit ảnh hưởng đến chức năng bạch cầu. Biết exon chiếm 2 bộ mã di truyền còn intron chiếm một bộ mã di truyền, quá trình trưởng thành của mRNA không có sự hoán vị giữa các exon. Có bao nhiêu nhận định sau đây đúng khi nói về đoạn thông tin trên ?

I. Các bộ mã di truyền trong đoạn ADN của người này thể hiện tính thoái hóa.

II. Trường hợp đoạn ADN của virus sau khi phiên mã ngược chèn vào vị trí (2) trên ADN của người thì chuỗi polipeptit hoàn chỉnh được tổng hợp sẽ có 7 axit amin.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

III. Trong 3 trường hợp bị virus xâm nhập và trường hợp bình thường polipeptit hoàn chỉnh có số axit amin ít nhất có thể rơi vào trường hợp đoạn ADN của virus chèn vào vị trí (1) trên ADN của người.

IV. Bình thường, chuỗi polipeptit hoàn chỉnh tổng hợp bạch cầu sẽ có 5 axit amin.

A. 1.

B. 3.

C. 2.

D. 4.

Câu 34. Ở ruồi giấm, khi nghiên cứu về màu cánh người ta thực hiện các phép lai sau :

- Phép lai thứ nhất : P đực cánh xám $\times$ cái cánh xám $\rightarrow F_1$ thu được tỉ lệ 2 ruồi cái cánh xám : 1 ruồi đực cánh xám : 1 ruồi đực cánh trắng.

- Phép lai thứ hai : P đực cánh đỏ $\times$ cái cánh xám $\rightarrow F_1$ thu được tỉ lệ 1 ruồi cái cánh đỏ : 1 ruồi cái cánh xám : 1 ruồi đực cánh xám : 1 ruồi đực cánh trắng.

- Phép lai thứ ba : P đực cánh đỏ $\times$ cái cánh đỏ $\rightarrow F_1$ thu được tỉ lệ 2 ruồi cái cánh đỏ : 1 ruồi đực cánh đỏ : 1 ruồi đực cánh trắng.

Biết màu xanh của ruồi do một gen quy định, không xảy ra đột biến. Theo kết quả này có bao nhiêu kết luận sau đúng ?

I. Tính trạng màu cánh do một gen có 2 alen nằm trên nhiễm sắc thể giới tính X có alen trên Y.

II. Lấy ruồi cái đời P ở phép lai thứ hai lai với ruồi đực ở phép lai thứ ba sẽ cho tỉ lệ đời con 50% cánh xám : 25% cánh đỏ : 25% cánh trắng.

III. Lấy ruồi cái đời P ở phép lai thứ hai lai với ruồi đực ở phép lai thứ nhất sẽ cho tỉ lệ đời con 2 cái cánh xám : 1 đực cánh xám : 1 đực cánh trắng.

IV. Lấy ruồi cái đời P ở phép lai thứ hai lai với ruồi đực ở phép lai thứ nhất sẽ cho tỉ lệ đời con 2 đực cánh xám : 1 cái cánh xám : 1 cái cánh trắng.

A. 4.

B. 1.

C. 3.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

D. 2.

Câu 35. Ở ruồi giấm, giả sử cặp gen thứ nhất gồm 2 alen A, a nằm trên nhiễm sắc thể số 1, cặp gen thứ hai gồm 2 alen B, b và cặp gen thứ ba gồm 2 alen D, d cùng nằm trên nhiễm sắc thể số 2 và cách nhau 40cM, cặp gen thứ tư gồm 2 alen E, e nằm trên nhiễm sắc thể giới tính. Nếu mỗi gen quy định một tính trạng và tính trạng trội là trội hoàn toàn. Có bao nhiêu phát biểu dưới đây đúng khi nói về kết quả của phép lai giữa cặp bố mẹ (P) : $Aa \frac{Bd}{bD} X^E Y \times aa \frac{bd}{bd} X^E X^e$.

I. Có tối đa là 16 kiểu gen và 12 kiểu hình.

II. Không xuất hiện kiểu hình lặn về tất cả các tính trạng ở giới đực.

III. Đời con không có kiểu hình giống bố và mẹ.

IV. Kiểu hình gồm 3 tính trạng trội và 1 tính trạng lặn chiếm tỉ lệ là 37,5%.

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 36. Cho giao phối giữa gà trống chân cao, lông xám với gà mái cùng kiểu hình (P), thu được ở F₁ :

- Giới đực : 75% chân cao, lông xám : 25% chân cao, lông vàng.

- Giới cái : 30% chân cao, lông xám : 7,5% chân thấp, lông xám : 42,5% chân thấp, lông vàng : 20% chân cao, lông vàng.

Biết rằng không xảy ra đột biến, tính trạng chiều cao chân do một cặp gen có hai alen (A, a) qui định. Trong các nhận định sau đây, có bao nhiêu nhận định phù hợp với kết quả trên ?

I. Gen quy định màu lông do 2 cặp gen không alen quy định theo quy luật tương tác bổ sung.

II. Gà trống (P) xảy ra hoán vị gen với tần số 20%.

III. Gà trống chân cao, lông xám thuần chủng ở F₁ chiếm tỉ lệ 5%.

IV. Ở F₁ có 4 kiểu gen qui định gà mái chân cao, lông vàng.

A. 2.

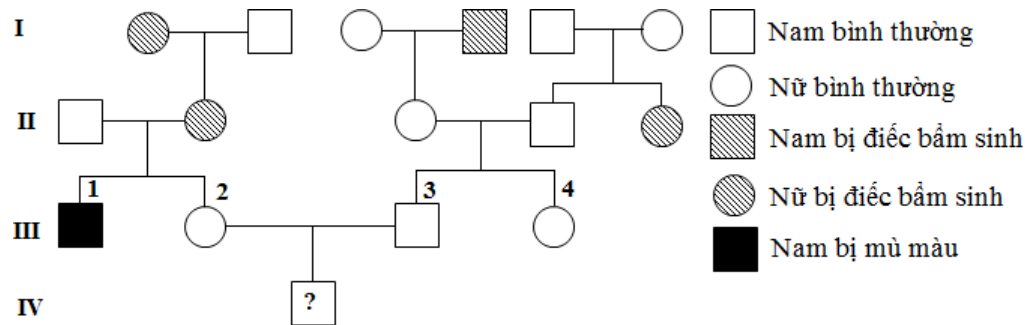
Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

B. 3.

C. 1.

D. 4.

Câu 37. Có bao nhiêu phát biểu đúng khi nói về phả hệ dưới đây ?



I. Tính trạng bị điếc do gen lặn nằm trên nhiễm sắc thể thường quy định.

II. Người III2 chỉ có 1 kiểu gen quy định kiểu hình không bị điếc.

III. Cặp vợ chồng III2 và III3 sinh ra một đứa con trai, xác suất để đứa con này chỉ mang một bệnh là 32,5%.

IV. Xác suất để cặp vợ chồng này sinh thêm một đứa con gái bình thường và không mang alen gây bệnh là 13,125%.

A. 4.

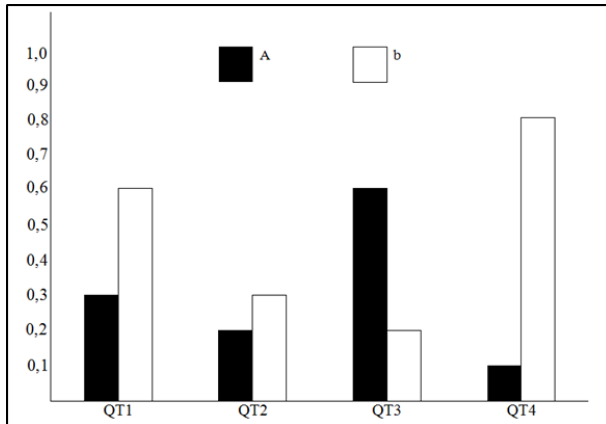
B. 2.

C. 1.

D. 3.

Câu 38. Ở một loài thực vật, alen A quy định quả đỏ trội hoàn toàn so với alen a quy định quả vàng ; alen B quy định hạt trơn trội hoàn toàn so với alen b quy định hạt nhăn. Hai cặp alen nằm trên 2 cặp nhiễm sắc thể thường khác nhau. Tần số alen A, b được biểu diễn qua biểu đồ hình bên. Biết các quần thể được biểu diễn trong biểu đồ đã cân bằng di truyền. có bao nhiêu nhận định dưới đây đúng khi nói về 4 quần thể trên ?

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207



I. Tỷ lệ cây quả đỏ, hạt nhăn thuần chủng quần thể 2 là 0,36%.

II. Tần số alen B theo thứ tự giảm dần là $QT3 \rightarrow QT2 \rightarrow QT1 \rightarrow QT4$.

III. Cho cây hạt trơn ở quần thể 3 giao phấn, xác suất xuất hiện cây hạt trơn ở F_1 là $\frac{35}{36}$.

IV. Quần thể 4 có tần số kiểu gen dị hợp về hai cặp gen thấp nhất.

A. 3.

B. 1.

C. 2.

D. 4.

Câu 39. Ở một loài động vật, cho biết mỗi gen qui định một tính trạng trội lặn hoàn toàn. Trong quá trình giảm phân tạo giao tử đã xảy ra hoán vị gen ở cả hai giới với tần số như nhau. Phép lai $(P) \frac{AB}{ab} Dd \times \frac{ab}{aB} Dd$ thu được F_1 có kiểu hình lặn về cả 3 tính trạng là 4%. Biết không xảy ra đột biến, theo lý thuyết có bao nhiêu nhận định dưới đây đúng khi nói về kết quả của F_1 ?

I. Có 21 loại kiểu gen và 8 loại kiểu hình.

II. Tỷ lệ kiểu hình mang hai tính trạng trội, một tính trạng lặn chiếm 35,75%.

III. Tỷ lệ kiểu hình mang một tính trạng trội, hai tính trạng lặn chiếm 20,5%.

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

IV. Tần số hoán vị gen 36%.

A. 1.

B. 3.

C. 2.

D. 4.

Câu 40. Khi phân tích % nucleotit của vật chất di truyền ở các loài sinh vật khác nhau người ta thu được bảng số liệu sau :

Loài	A	G	T	X	U
I	21	29	21	29	0
II	29	21	29	21	0
III	21	21	29	20	0
IV	21	29	0	29	21
V	21	29	0	21	29

Với bảng số liệu này, hãy cho biết trong các nhận định sau đây có bao nhiêu nhận định là đúng ?

I. Xét theo mức độ tiến hóa về vật chất di truyền thì loài I = II > III > V.

II. Xét về tính bền của vật chất di truyền khi tăng dần nhiệt độ thì loài I > II > III.

III. Vật chất di truyền ở loài IV và loài V là ARN, nhưng ở loài IV ARN có 2 mạch, còn ở loài V ARN có 1 mạch.

IV. Vật chất di truyền ở loài I và loài II giống nhau và giống với sinh vật nhân thực.

A. 2.

B. 3.

C. 1.

D. 4.

Đáp án đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh mã đề 207

1. A	2. A	3. C	4. A	5. D	6. D	7. D	8. A	9. C	10. A
11. C	12. B	13. D	14. A	15. A	16. B	17. A	18. B	19. D	20. C

Đề thi thử THPT Quốc gia 2020 môn Sinh có đáp án mã đề 207

21. A	22. A	23. C	24. C	25. B	26. B	27. A	28. D	29. B	30. A
31. A	32. A	33. B	34. D	35. D	36. D	37. A	38. D	39. D	40. D